TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG - TỈNH HẢI DƯƠNG** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 16/2025/HSST
Ngày: 13/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Đào.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Ngạn và ông Đào Văn Hoàn.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai tại 02 điểm cầu (Điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng. Điểm cầu thành phần tại Trại giam công an tỉnh Hải Dương) đối với vụ án hình sự thụ lý số 11/2025/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Ngân Văn T, sinh năm 1990 tại Thanh Hoá. Nơi ĐKHKTT: thôn T B, xã T P, huyện L C, tỉnh T H và nơi cư trú: thôn QD, xã TT, huyện CG, tỉnh HD. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngân Văn Th và bà Lữ Thị K; vợ: Hà Thị Q (đã ly hôn). Bị cáo có 01 con, sinh năm 2016. Tiền án: Bản án số 07/2022/HS-ST ngày 25/5/2022 Toà án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá xử phạt Ngân Văn T 20 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý. *(Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/5/2023).* Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 11/8/2020 Công an xã Tân Phúc, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngân Văn T về hành vi: Gây rối trật tự công cộng.

Tạm giữ: 27/12/2024 đến ngày 30/12/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị L – Trợ giúp pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên toà (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: 1. Anh Mạc Văn L. 2. Anh Lô Văn B. 3. Anh Lò Văn H. 4. Ông Nguyễn Văn V. Đều vắng mặt tại phiên toà.

Điểm cầu thành phần tại trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương gồm:

1. Ông Nguyễn Trịnh Hoàng Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

2. Bà Đỗ Thị Xoa – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

3. Ông Vũ Xuân Hợp – Công an tỉnh Hải Dương.

Đều có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngân Văn T là người sử dụng ma tuý tổng hợp. Tối ngày 26/12/2024, Thành cùng với Mạc Văn L và Lô Văn B đến phòng trọ của Lò Văn H (Hay thuê phòng trọ của ông Nguyễn Văn V) ở thôn Quý Dương, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương ăn uống. Sau đó, T nảy sinh ý định mua ma túy đá về mời mọi người sử dụng nên đã đi ra ngoài, đồng thời sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 10, lắp sim số 0965540231 và 0365518642 gọi từ tài khoản zalo "Ngan Thanh" đến tài khoản zalo "Shup Up" của một người đàn ông tên Bình (không rõ địa chỉ) nhờ mua hộ 300.000 đồng ma túy đá và mượn Bình dụng cụ sử dụng, Bình đồng ý, hẹn T đến cổng trường THCS Tân Trường. Khoảng 22 giờ cùng ngày, T đi bộ đến điểm hẹn, đưa cho Bình 300.000 đồng, B bảo T đi ra gốc cây trước cổng trường THCS Tân Trường lấy ma túy và dụng cụ sử dụng. Theo chỉ dẫn của B, T lấy được 01 gói giấy ăn màu trắng bên trong có 01 túi ma túy đá, 01 nắp chai nhựa màu vàng đục 02 lỗ có gắn 01 coóng thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu tím mang về phòng trọ của Hay. Khoảng gần 23 giờ cùng ngày, T về phòng trọ thấy H đã lên giường ngủ còn L và B đang ngồi nói chuyện dưới nền nhà. T lấy chai nước có sẵn trong phòng, gắn nắp chai nhựa màu vàng đục 02 lỗ có gắn 01 coóng thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu tím thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, sau đó dùng 01 ống hút nhựa màu trắng, một đầu cắt vát xúc hết ma túy trong túi cho vào coóng thủy tinh, dùng bật lửa hơ nóng coóng để nấu ma túy rồi T rủ L và B cùng sử dụng ma túy thì cả hai đồng ý. T là người sử dụng đầu tiên, rồi lần lượt L và B cùng sử dụng bằng hình thức hít trực tiếp vào cơ thể. Đến 23 giờ 10 phút cùng ngày. Khi T, L, B đang sử

dụng ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng bắt quả tang, thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (1,5x1,5)cm bên trong bám dính tinh thể màu trắng; 01 đoạn ống hút nhựa dài 2,4cm, một đầu cắt vát có bám dính chất tinh thể màu trắng và điện thoại di động của Ngân Văn T.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Ngân Văn T, Mạc Văn L, Lô Văn B đều dương tính với ma tuý Methamphetamine, Lò Văn H âm tính với các chất ma túy.

Kết luận giám định số 76/KL-KTHS ngày 30/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Tìm thấy chất ma tuý Methamphetamine trong mẫu chất lỏng không màu bám dính bên trong chai nhựa màu trắng; trong mẫu chất muội màu đen bám dính bên trong bầu coóng thủy tinh; trong chất tinh thể màu trắng bám dính ống hút nhựa màu tím, trong túi nilon màu trắng và trong ống hút nhựa màu trắng, một đầu cắt vát.

Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 20/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Ngân Văn T về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bầy luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (được viết tắt là HĐXX):

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngân Văn T phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngân Văn T từ 07 năm 08 tháng tù đến 08 năm 02 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: 01 bìa cát tông niêm phong số 76/KL-KTHS, 01 bật lửa ga màu đỏ.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 10 vỏ xanh đã cũ. Tịch thu tiêu huỷ 02 sim điện thoại số 0965540231 và 0365518642.

Kiến nghị công ty Viễn thông Quân đội Viettel thu hồi 02 số sim điện thoại số 0965540231 và 0365518642 và tịch thu số tiền còn lại trong sim điện thoại 0965540231 là 8.365đ sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo (Thông qua bài bào chữa gửi Hội đồng xét xử): Bị cáo Ngân Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo như bị cáo là người dân tộc, gia đình thuộc hộ nghèo nên phần nào cũng ảnh hưởng đến quá trình nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật. Bản thân bị cáo rất hối lỗi về hành vi mà bị cáo đã thực hiện nên mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, bị cáo không có ý kiến gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo rất ân hận về hành vi mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ

án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 10 phút, ngày 26/12/2024, tại phòng trọ của Lò Văn H, ở thôn Quý Dương, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng. Lợi dụng Hay ngủ, Ngân Văn T đã có hành vi chuẩn bị ma túy và dụng cụ để tổ chức cho Mạc Văn L và Lô Văn B sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine bằng hình thức hít trực tiếp vào cơ thể thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đi mua ma tuý về, chuẩn bị công cụ và lợi dụng lúc anh Hay ngủ đã tổ chức cho L và B cùng sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo chủ động lấy coóng thuỷ tinh, cắm ống hút nhựa, đổ ma tuý và dùng bật lửa hơ nóng cho bản thân sử dụng, rồi tổ chức cho L và B cùng sử dụng. L và B là những người thụ hưởng. Bị cáo đã tổ chức cho 02 người sử dụng nên hành vi đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo*:

Xét nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS): Bị cáo bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/5/2023 thì đến ngày 26/12/2024 lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người dân tộc và thuộc hộ nghèo, kinh tế bản thân không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bìa catton niêm phong số 76/KL-KTHS bên trong chứa các dụng cụ sử dụng ma tuý và 01 bật lửa ga màu đỏ là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên HĐXX tuyên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 10 vỏ xanh đã cũ, bị cáo sử dụng vào việc mua ma tuý để tổ chức sử dụng nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

Đối với 02 sim điện thoại số 0965540231 và 0365518642. Bị cáo sử dụng sim điện số 0965540231 để liên lạc mua ma tuý. Đối với sim điện thoại 0365518642 lắp chung máy điện thoại, bị cáo không sử dụng sim điện thoại này vào việc phạm tội nhưng tại phiên toà bị cáo tự nguyện đề nghị HĐXX tuyên tiêu huỷ. Xét ý kiến của bị cáo là tự nguyện và phù hợp quy định của pháp luật nên HĐXX tịch thu tiêu huỷ 02 sim điện thoại trên và kiến nghị Viễn thông quân đội Viettel thu hồi 02 số sim điện thoại trên và tịch thu số tiền còn lại trong sim điện thoại 0965540231là 8.365đ sung quỹ nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm vì thuộc hộ nghèo của địa phương.

[7]. Về các vấn đề khác: Quá trình điều tra xác định tại thôn Quý Dương, xã Tân Trường có anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1990 nhưng anh Bình xác định không quen biết và không bán ma túy cho Ngân Văn T. Cơ quan điều tra đã thu thập ảnh của anh Bình và lập bản ảnh cho Ngân Văn T nhận dạng. Kết quả Thành không nhận ra người đã bán ma túy cho T trong bản ảnh nhận dạng. Do vậy không có căn xác định anh B là người bán ma túy cho Ngân Văn T.

Đối với ông Nguyễn Văn V (là chủ nhà trọ) và anh Lò Văn H là người thuê phòng trọ nhưng không biết việc Ngân Văn T tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Mạc Văn L và Lô Văn B nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Ngân Văn T, Mạc Văn L và Lô Văn B, ngày 29/12/2024 Công an huyện Cẩm Giàng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ngân Văn T phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Xử phạt: Bị cáo Ngân Văn T **07 (bẩy)** năm **07 (bẩy)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày 27/12/2024.

[2]. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Điểm đ khoản 2 Điều 53 Luật Viễn thông.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bìa cát tông niêm phong số 76/KL-KTHS, 01 bật lửa ga màu đỏ. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu

Redmi 10 vỏ xanh đã cũ. Tịch thu tiêu huỷ 02 sim điện thoại số 0965540231 và 0365518642.

Đề nghị công ty Viễn thông Quân đội Viettel thu hồi 02 số sim điện thoại số 0965540231 và số 0365518642. Tịch thu số tiền 8.365đ còn lại trong sim điện thoại 0965540231 nộp ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương ngày 21/02/2025).

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 BLTTHS. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo.
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng.
- VKSND tỉnh Hải Dương.
- Công an xã Tân Phúc.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Đào